

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các xã, phường để thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP của Chính phủ (đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 3162/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 về việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026; số 506/QĐ-UBND ngày 01/3/2026 về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

Thực hiện Kế hoạch số 417/KH-UBND ngày 23/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 7547/STC-NSCX ngày 08/10/2026 (trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế tại Văn bản số 4307/SYT-KHTC ngày 02/10/2026); trên cơ sở biểu quyết thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phiếu biểu quyết).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách số tiền 32.827 triệu đồng từ nguồn “Chi thực hiện các đề án, chế độ, chính sách mới; chi viện trợ và các nhiệm vụ đột xuất khác” được bố trí trong dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2026 (tại mục 12 Phần II, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 01/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của các cơ quan, đơn vị, địa phương) bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách các xã, phường và giao các xã, phường trích 3.646 triệu đồng từ nguồn ngân sách cấp xã để thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính

phủ (Nghị định 165/2026/NĐ-CP) như đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 7547/STC-NSCX ngày 08/10/2026.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Kinh phí khám sức khỏe định kỳ năm 2026 cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương, trong đó: ngân sách cấp tỉnh đảm bảo 90%, ngân sách cấp xã đảm bảo 10% trên số kinh phí thực tế phát sinh, được thanh toán theo quy định.

2. Mức chi phí khám sức khỏe cho mỗi người thực hiện theo Điều 73 Nghị định 165/2026/NĐ-CP, không vượt quá 350.000 đồng/người/năm. Việc thanh toán kinh phí chỉ thực hiện đối với người thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP, đã được khám sức khỏe thực tế và có thông tin, kết quả khám được cập nhật trên Sổ sức khỏe điện tử; đồng thời phải bảo đảm không trùng lặp với các trường hợp đã được Quỹ bảo hiểm y tế, người sử dụng lao động hoặc từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác chi trả.

3. Số kinh phí bổ sung tại Điều 1 là kinh phí cấp đợt 1, bằng 30% nhu cầu kinh phí dự kiến của từng xã, phường theo đề nghị của Sở Y tế tại Văn bản số 4307/SYT-KHTC ngày 02/10/2026. Sau khi kết thúc đợt khám, căn cứ số đối tượng thực tế đã được khám, mức chi theo quy định, hồ sơ thanh toán của các địa phương và kết quả rà soát, thẩm định của Sở Y tế; Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung phần kinh phí còn thiếu theo quy định; trong đó ngân sách cấp tỉnh đảm bảo 90%, ngân sách cấp xã đảm bảo 10% trên tổng kinh phí thực tế được thanh toán theo quy định.

Điều 3. Giao trách nhiệm thực hiện:

1. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước khu vực XII, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện giải ngân nguồn kinh phí kịp thời, đúng đối tượng, đúng mục đích và đúng quy định của pháp luật.

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế và các quy định hiện hành, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí (đợt 2) thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/2026/NĐ-CP theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

a) Chủ động bố trí phần kinh phí thuộc trách nhiệm ngân sách cấp xã được giao tại Điều 1 và sử dụng nguồn kinh phí được ngân sách cấp tỉnh bổ sung để tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng theo quy định; rà soát, lập kỹ lưỡng và quản lý danh sách đối tượng, bảo đảm chính xác, đầy đủ, không trùng lặp; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện việc khám sức khỏe và cập nhật đầy đủ thông tin, kết quả khám trên Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

b) Quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và trong phạm vi dự toán được giao;

trường hợp kinh phí được cấp nhưng không sử dụng hết hoặc không còn nhiệm vụ chỉ thì thực hiện xử lý, nộp trả ngân sách cấp tỉnh theo đúng quy định.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về tính chính xác, đầy đủ của danh sách đối tượng, số lượng người được khám, hồ sơ thanh toán, quyết toán và việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

3. Sở Y tế:

a) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người dân theo đúng đối tượng, nội dung, quy trình và yêu cầu chuyên môn; bảo đảm việc thực hiện chính sách thiết thực, hiệu quả, đúng quy định, tuyệt đối không để xảy ra lợi dụng chính sách, trục lợi, thất thoát, lãng phí.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin, kết quả khám sức khỏe của người dân trên Sổ sức khỏe điện tử theo quy định, làm cơ sở để tổng hợp, kiểm tra và thanh toán kinh phí.

c) Chủ trì rà soát, thẩm định và xác nhận số lượng đối tượng đã được khám thực tế, mức kinh phí đề nghị thanh toán của từng xã, phường; bảo đảm không trùng lặp với các đối tượng đã được chi trả từ Quỹ bảo hiểm y tế, người sử dụng lao động hoặc các nguồn kinh phí hợp pháp khác; tổng hợp kết quả thực hiện và kinh phí đủ điều kiện thanh toán của từng địa phương, gửi Sở Tài chính làm cơ sở tham mưu cấp kinh phí đợt 2 theo quy định.

d) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền về tính chính xác, đầy đủ của số liệu, kết quả thẩm định và nội dung đề xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Y tế, Kho bạc Nhà nước khu vực XII; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các địa phương có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT&XT, HTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VX₁.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH





Nguyễn Trọng Hiếu